

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ

tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn
từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	1 - 2
BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ	
Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ	3
Thuyết minh Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ	4 - 8

Số tham chiếu: 61274655/20368698-VCSH

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín (“Ngân hàng”) tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019 và các thuyết minh báo cáo đi kèm được lập vào ngày 29 tháng 5 năm 2019 và được trình bày từ trang 3 đến trang 8.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng theo các chính sách kế toán như được trình bày tại Thuyết minh số 2 - Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu trong Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ kèm theo và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo Vốn điều lệ các Quỹ dự trữ. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên


Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình vốn cổ phần và các quỹ dự trữ của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019, phù hợp với các chính sách kế toán như được trình bày tại Thuyết minh số 2 - Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu trong Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ kèm theo.

Giới hạn về đối tượng nhận và sử dụng báo cáo kiểm toán

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 - Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu trong Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ kèm theo. Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ này chỉ được lập để phản ánh tình hình vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019 và chỉ được sử dụng để nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Vì vậy, báo cáo kiểm toán này chỉ được sử dụng cho mục đích nội bộ của Ngân hàng và nộp cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền nói trên và không được sử dụng cho các mục đích khác và/hoặc phát hành cho các bên thứ ba khác.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Nguyễn Thủy Dương
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0893-2018-004-1



Nguyễn Hà Lê
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3484-2015-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 5 năm 2019

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ

tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Vốn điều lệ Triệu đồng	Các quỹ dự trữ Triệu đồng	Tổng cộng Triệu đồng
Ngày 1 tháng 1 năm 2019		4.104.521	126.607	4.321.128
Tăng vốn trong kỳ		85.678	-	85.678
Ngày 31 tháng 3 năm 2019	3	4.190.199	126.607	4.316.806

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Đỗ Thành Lập
Trưởng phòng Kế toán

Ông Lê Hùng Cường
Kế toán Trưởng

Ông Nguyễn Thanh Nhung
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 5 năm 2019

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ

tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019

1. THÔNG TIN VỀ NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín ("Ngân hàng") là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Thành lập và Hoạt động

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép Hoạt động số 2399/QĐ/NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("Ngân hàng Nhà nước" hoặc "NHNN") cấp ngày 15 tháng 12 năm 2006, Giấy phép Hoạt động số 2499/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 18 tháng 11 năm 2011 sửa đổi, bổ sung Giấy phép Hoạt động số 2399/QĐ/NHNN và Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 2200269805, sửa đổi lần thứ 22, ngày 26 tháng 3 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sóc Trăng cấp. Thời hạn hoạt động theo giấy phép là 50 năm kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2006.

Hoạt động chính của Ngân hàng là cung cấp các dịch vụ ngân hàng, bao gồm hoạt động huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân khác nhau; hoạt động cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân khác nhau trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ và mua bán vàng miếng, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; thực hiện hoạt động bao thanh toán; cung ứng dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay; đại lý bảo hiểm; cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết thuộc sở hữu của Ngân hàng; cung ứng dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước cho phép.

Vốn điều lệ

Số vốn điều lệ tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 là 4.190.199 triệu đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2018: 4.104.521 triệu đồng).

Mạng lưới hoạt động

Ngân hàng có trụ sở chính đặt tại số 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, Việt Nam. Tại ngày 31 tháng 3 năm 2019, Ngân hàng có một (1) trụ sở chính, mười lăm (15) chi nhánh, tám mươi (80) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

Hội đồng Quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày tái bổ nhiệm</u>
Ông Dương Ngọc Hòa	Chủ tịch	Ngày 31 tháng 5 năm 2016
Ông Bùi Xuân Khu	Phó Chủ tịch	Ngày 31 tháng 5 năm 2016
Ông Dương Nhất Nguyên	Phó Chủ tịch	Ngày 31 tháng 5 năm 2016
Ông Trần Văn Tá	Thành viên độc lập	Ngày 23 tháng 5 năm 2016
Bà Ngô Kim Liên	Thành viên	Ngày 23 tháng 5 năm 2016
Ông Đặng Đình Thắng	Thành viên	Ngày 23 tháng 5 năm 2016

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019

1. THÔNG TIN VỀ NGÂN HÀNG (tiếp theo)

Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày tái bổ nhiệm/miễn nhiệm</u>
Bà Lê Thị Xuân Lan	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 6 năm 2016
Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 5 năm 2016
Bà Nguyễn Thu Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 5 năm 2016
Bà Hoàng Thị Tuyết Hạnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2019

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng

Thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Ông Nguyễn Thanh Nhung	Tổng Giám đốc	Ngày 25 tháng 12 năm 2017
Ông Nguyễn Trung Thành	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 1 tháng 7 năm 2014
Ông Nguyễn Trọng Phúc	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 18 tháng 10 năm 2016
Ông Hồ Phan Hải Triều	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Lê Huy Dũng	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 7 tháng 8 năm 2017
Bà Ngô Trần Đoàn Trinh	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 11 tháng 11 năm 2017
Ông Phạm Danh	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 11 tháng 11 năm 2017
Ông Nguyễn Bình Phương	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 18 tháng 4 năm 2018
Ông Lê Hùng Cường	Kế toán Trưởng	Ngày 1 tháng 12 năm 2016

Công ty con

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2019, Ngân hàng có một (1) công ty con như sau:

<u>Tên công ty</u>	<u>Được thành lập theo</u>	<u>Ngành hoạt động</u>	<u>Vốn điều lệ</u>	<u>% sở hữu</u>
Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng Việt Nam Thương Tín	Quyết định số 3158/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của NHNN và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0310898270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 6 tháng 6 năm 2011	Quản lý nợ và khai thác tài sản	5 tỷ đồng Việt Nam	100%

Nhân viên

Tổng số cán bộ công nhân viên của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 3 năm 2019 là 1.947 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: 1.905 người).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019

2. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

2.1. Cơ sở lập Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ

Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ được lập phù hợp với Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004, Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20 tháng 3 năm 2014 và Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 bổ sung, sửa đổi Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN; Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

Vốn điều lệ của Ngân hàng được ghi nhận tăng thêm 85.678 triệu đồng trong kỳ dựa trên cơ sở sau:

- ▶ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín năm 2018 số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 4 năm 2018 thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018.
- ▶ Nghị quyết Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín số 32/2018/NQ-HĐQT ngày 14 tháng 6 năm 2018 sửa đổi, bổ sung Phương án Tăng vốn điều lệ năm 2018.
- ▶ Công văn số 6487/NHNN-TTGSNH ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước chấp thuận việc tăng vốn điều lệ từ 3.249.000 triệu đồng lên 4.256.190 triệu đồng.
- ▶ Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán ra công chúng số 61/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp vào ngày 25 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 39/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 1 năm 2019 chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín.
- ▶ Văn bản số 74/2018/CV-HĐQT của Ngân hàng báo cáo Phương án thực hiện xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết cho người lao động và cổ đông hiện hữu vào ngày 13 tháng 12 năm 2018.
- ▶ Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Ngân hàng đã ghi nhận tăng vốn 855.521 triệu đồng dựa trên số vốn thực góp của các cổ đông và Công văn 8460/UBCK-QLCB ngày 26 tháng 12 năm 2018 xác nhận về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín.
- ▶ Công văn số 1406/NHNN-TTGSNH ngày 7 tháng 3 năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước chấp thuận về phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết cho người lao động trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Ngân hàng tương ứng 8.567.800 cổ phần với giá trị 85.678 triệu đồng.
- ▶ Công văn số 379/2019/CV-VB ngày 8 tháng 3 năm 2019 của Ngân hàng gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước báo cáo kết quả xử lý số cổ phần chưa phân phối hết trong đợt chào bán cổ phần ra công chúng của Ngân hàng Cổ phần Việt Nam Thương Tín.
- ▶ Công văn số 1760/UBCK-QLCB ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc xử lý cổ phiếu phân phối hết trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- ▶ Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 2200269805, sửa đổi lần thứ 22, ngày 26 tháng 3 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sóc Trăng cấp.

Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ được lập để phản ánh tình hình thay đổi vốn điều lệ và các quỹ dự trữ tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019 và chỉ được sử dụng để nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ (tiếp theo)

tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019

2. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.2. Niên độ kế toán

Năm tài chính của Ngân hàng bắt đầu vào ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ này được lập cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019.

2.3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong công tác lập Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng là đồng Việt Nam ("VND"). Cho mục đích trình bày Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019, các số liệu được làm tròn đến hàng triệu và trình bày theo đơn vị triệu đồng Việt Nam ("Triệu đồng"). Việc trình bày này không ảnh hưởng đến nhìn nhận của người đọc Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ này về tình hình vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng.

2.4. Vốn điều lệ

Vốn góp từ phát hành cổ phiếu được ghi vào tài khoản vốn điều lệ theo mệnh giá.

3. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ

3.1 Vốn điều lệ

Chỉ tiêu	Vốn điều lệ Triệu đồng
Ngày 1 tháng 1 năm 2019	4.104.521
Tăng vốn trong kỳ	85.678
Ngày 31 tháng 3 năm 2019	4.190.199

3.2 Các Quỹ dự trữ

Tình hình thay đổi các quỹ của Ngân hàng trong kỳ được thể hiện trong bảng dưới đây:

Chỉ tiêu	Quỹ dự phòng tài chính Triệu đồng	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ Triệu đồng	Tổng cộng Triệu đồng
Ngày 1 tháng 1 năm 2019 và Ngày 31 tháng 3 năm 2019	83.206	43.401	126.607

Ngân hàng thực hiện trích lập các quỹ dự trữ sau đây theo Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, Nghị định số 93/2017/NĐ-CP và theo Điều lệ của Ngân hàng như sau:

	Tỷ lệ phần trăm của lợi nhuận sau thuế	Mức tối đa
Quỹ dự trữ bổ sung vốn cổ phần	5% lợi nhuận sau thuế	100% vốn cổ phần
Quỹ dự phòng tài chính	10% lợi nhuận sau thuế	Không áp dụng mức tối đa

Các quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu được phân bổ từ lợi nhuận sau thuế. Việc phân bổ từ lợi nhuận sau thuế và việc sử dụng các quỹ khác phải được Đại Hội đồng Cổ đông phê duyệt. Các quỹ này không được quy định bởi luật pháp và được phép phân phối hết.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUỸ DỰ TRỮ (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 3 năm 2019 và cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 3 năm 2019

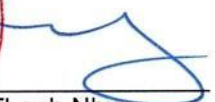
4. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO

Không có các sự kiện nào phát sinh sau ngày lập báo cáo có ảnh hưởng trọng yếu hoặc có thể gây ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo Vốn điều lệ và các Quỹ dự trữ của Ngân hàng.

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Đỗ Thành Lập
Trưởng phòng Kế toán

Ông Lê Hùng Cường
Kế toán Trưởng

Ông Nguyễn Thanh Nhung
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 5 năm 2019